

Số: 589 /BC-UBND

Mỹ Hào, ngày 06 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Cung cấp thông tin phục vụ Hội thảo vùng về “Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường”

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 7301/SNNMT-VP ngày 05/10/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên về việc đề nghị phối hợp cung cấp thông tin tổ chức Hội thảo vùng về “Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường”, UBND phường Mỹ Hào báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Phường Mỹ Hào là địa bàn đô thị nhưng vẫn duy trì hoạt động sản xuất nông nghiệp. Theo số liệu đã rà soát phục vụ báo cáo cơ giới hóa nông nghiệp năm 2026, tổng diện tích đất nông nghiệp của phường là 1.192 ha, trong đó đất trồng lúa 893 ha, rau màu 26 ha, diện tích khác 273 ha. Việc áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp đã từng bước được tăng cường; đến tháng 4/2026, trên địa bàn đã thống kê được 18 máy cày công suất 35–60 CV; 01 máy cấy lúa; 2.750 bình phun thuốc bảo vệ thực vật loại bình điện/đeo vai dung tích 16–25 lít; 12 máy gặt đập liên hợp công suất 50–75 CV; 17 máy bơm nước chạy dầu và 1.761 máy bơm nước gia đình chạy xăng.

Trong năm 2026, UBND phường đã triển khai các quy định mới về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị rà soát vùng sản xuất, cây trồng, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề và cơ sở sơ chế, bảo quản, đóng gói có nhu cầu; đồng thời chuẩn hóa các thông tin về vị trí, diện tích, cây trồng, chủ thể sản xuất, sản lượng dự kiến, thời gian thu hoạch, quy trình sản xuất và hồ sơ ghi chép. Tuy nhiên, hiện nay chưa xác nhận số lượng vùng trồng hoặc cơ sở đóng gói đã được cấp mã trên địa bàn phường.

Về truy xuất nguồn gốc, qua rà soát nhu cầu năm 2026, UBND phường đã đề xuất 02 sản phẩm làng nghề truyền thống tham gia hỗ trợ xây dựng mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc năm 2027, gồm Tương Bần Định Thu của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Định Thu và Tương Hường Đạt của Công ty TNHH SX&TM Hường Đạt.

Địa phương có tài sản sở hữu trí tuệ gắn với sản phẩm truyền thống Tương Bần. Hồ sơ phương án xử lý tài sản trí tuệ sau sắp xếp đơn vị hành chính thể hiện nhãn hiệu tập thể Tương Bần, số văn bằng 168360, cấp ngày 25/7/2011; chủ sở hữu cũ là Hội Tương Bần và theo phương án quản lý mới chủ sở hữu hiện tại là Sở Khoa học và Công nghệ.

Nhìn chung, ứng dụng khoa học, công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp tại phường hiện thể hiện rõ nhất ở cơ giới hóa sản xuất, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu sản phẩm. Các nội dung chuyên sâu như nghiên cứu khoa học, công nghệ lõi, mức độ sẵn sàng công nghệ TRL, thương mại hóa kết quả nghiên cứu, tín chỉ carbon, MRV, đầu tư R&D của doanh nghiệp hiện chưa thực hiện.

II. NỘI DUNG THEO 04 NHÓM VẤN ĐỀ

1. Công nghệ chiến lược và sản phẩm trọng điểm

Qua rà soát, trên địa bàn phường Mỹ Hào hiện chưa có công nghệ chiến lược, công nghệ nền, công nghệ lõi và sản phẩm trọng điểm thuộc phạm vi yêu cầu báo cáo.

2. Nghiên cứu, chuyển giao và thương mại hóa

Qua rà soát, trong giai đoạn 2021–2025, cập nhật đến ngày 30/9/2026, trên địa bàn phường Mỹ Hào chưa phát sinh nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, kết quả nghiên cứu được chuyển giao, thương mại hóa hoặc hoạt động thử nghiệm, công nhận kết quả thuộc phạm vi yêu cầu báo cáo.

3. Nông nghiệp xanh, tuần hoàn và thích ứng với biến đổi khí hậu

Qua rà soát, trên địa bàn phường Mỹ Hào chưa có mô hình, nhiệm vụ hoặc dự án được xác lập và theo dõi bằng số liệu cụ thể về công nghệ tiết kiệm tài nguyên; nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn, phát thải thấp; thích ứng với biến đổi khí hậu; tín chỉ carbon và MRV thuộc phạm vi yêu cầu của báo cáo.

4. Thể chế và nguồn lực

Trong năm 2026, địa phương đã tăng cường triển khai các nhiệm vụ quản lý liên quan mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, truy xuất nguồn gốc, phát triển sản phẩm OCOP và thương hiệu nông sản. Việc triển khai tập trung vào rà soát chủ thể, nhu cầu, hồ sơ sản xuất, chuẩn hóa thông tin và hướng dẫn tổ chức, cá nhân tiếp cận các chương trình hỗ trợ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIAI ĐOẠN 2026–2030

Tiếp tục nâng cao mức độ cơ giới hóa, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, sơ chế, chế biến và bảo quản nông sản phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu vùng sản xuất; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có nhu cầu hoàn thiện hồ sơ mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; gắn mã số với hồ sơ sản xuất và truy xuất nguồn gốc.

Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm làng nghề, sản phẩm tiềm năng OCOP ứng dụng truy xuất nguồn gốc, mã QR, chuyển đổi số, thương mại điện tử, quản lý chất lượng và phát triển thương hiệu.

Tiếp tục phối hợp cơ quan chuyên môn hỗ trợ triển khai mô hình truy xuất nguồn gốc đối với Tương Bần Định Thu và Tương Hường Đạt trong năm 2027 sau khi được xem xét, lựa chọn và hướng dẫn theo quy định.

Từng bước xây dựng dữ liệu định lượng đối với các mô hình tiết kiệm nước, phân bón, vật tư đầu vào, sử dụng phụ phẩm, sản xuất tuần hoàn và giảm phát thải để phục vụ công tác đánh giá, nhân rộng mô hình.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan chuyên môn tiếp tục hướng dẫn cấp xã về tiêu chí nhận diện, phương pháp thống kê và biểu mẫu đối với công nghệ chiến lược, mức độ sẵn sàng công nghệ, hoạt động nghiên cứu - chuyển giao - thương mại hóa để bảo đảm số liệu thống nhất.

Quan tâm hỗ trợ các chủ thể sản xuất, sản phẩm làng nghề của địa phương xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, mã QR, cơ sở dữ liệu sản phẩm; hỗ trợ hoàn thiện điều kiện về tiêu chuẩn chất lượng, sở hữu trí tuệ, thương hiệu và chuyển đổi số.

Tăng cường các chương trình tập huấn, chuyển giao kỹ thuật về nông nghiệp xanh, tuần hoàn, tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải; hướng dẫn phương pháp theo dõi, đo lường các chỉ tiêu môi trường để địa phương có cơ sở đánh giá hiệu quả và báo cáo định lượng.

UBND phường Mỹ Hòa trân trọng báo cáo./. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Lưu: VT *VT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thế Thành